

"V/v Giải trình chênh lệch số liệu BCTC giữa niên độ năm 2017 do đơn vị lập với BCTC kiểm toán"

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 8 năm 2017

**Kính gửi:**

- ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Lời đầu tiên, Công ty cổ phần khoáng sản và đầu tư VISACO xin chân thành cảm ơn sự quan tâm giúp đỡ của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội – HNX trong thời gian vừa qua và mong muốn tiếp tục nhận được sự quan tâm, giúp đỡ của Quý cơ quan trong thời gian tới.

Công ty cổ phần khoáng sản và đầu tư VISACO xin giải trình về chênh lệch số liệu BCTC giữa niên độ năm 2017 do đơn vị lập so với BCTC giữa niên độ năm 2017 được đơn vị kiểm toán soát xét như sau:

### 1. Số liệu trên Bảng cân đối kế toán:

Chỉ tiêu	Mã số	Số liệu tại 30/6/2017 do Công ty lập	Số liệu tại 30/6/2017 được kiểm toán	Chênh lệch
1. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134	6,330,436,404	-	(6,330,436,404)
2. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	(2,834,890,848)	(4,075,904,759)	(1,241,013,911)
3. Hàng tồn kho	141	18,714,096,903	24,640,971,855	5,926,874,952
4. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	313	4,235,892,813	4,010,473,948	(225,418,865)
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	1,213,220,176	-	(1,213,220,176)
6. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	69,333,351,040	68,666,682,040	(666,669,000)
6. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	-	666,669,000	666,669,000
7. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	10,699,451,802	10,493,515,480	(205,936,322)

#### Nguyên nhân:

+Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng: do điều chỉnh lại số theo ý kiến kiểm toán viên về việc ghi nhận doanh thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng

+Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi: do bổ sung trích lập thêm các khoản phải thu của các khách hàng nợ lâu năm

+Hàng tồn kho: do điều chỉnh giảm ghi nhận doanh thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng dẫn đến giá vốn của phần doanh thu ghi nhận giảm tương ứng =>Chi phí SXKD dở dang tăng lên

+Thuế và các khoản phải nộp nhà nước: do phát hiện thêm chi phí trong kỳ và giảm trích trước một số chi phí =>chi phí tính thuế TNDN thay đổi giảm

+Chi phí phải trả ngắn hạn: điều chỉnh giảm các khoản chi phí phải trả theo ý kiến kiểm toán viên

+Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn; Vay và nợ thuê tài chính dài hạn: phân loại lại các khoản vay

## 2. Chỉ tiêu trên Bảng kết quả hoạt động kinh doanh

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Số liệu 6 tháng đầu năm 2017 do Công ty lập	Số liệu 6 tháng đầu năm 2017 được kiểm toán	Chênh lệch
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	72,052,708,770	65,722,272,366	-6,330,436,404
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	0		0
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	72,052,708,770	65,722,272,366	
4. Giá vốn hàng bán	11	61,131,952,756	54,027,008,628	-7,104,944,128
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	10,920,756,014	11,695,263,738	
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	522,264,027	522,264,027	0
7. Chi phí tài chính	22	2,616,740,229	2,616,740,229	0
9. Chi phí bán hàng	25	0	0	0
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	2,516,977,163	3,991,991,074	1,475,013,911
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	6,309,302,623	5,608,796,462	
12. Thu nhập khác	31	283,976,618	283,976,618	0
13. Chi phí khác	32	600,297,138	565,146,138	-35,151,000
14. Lợi nhuận khác(40=31-32)	40	-316,320,520	-281,169,520	
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế(50=30+40)	50	5,992,982,103	5,327,626,942	0
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	1,255,330,330	1,029,911,465	-225,418,865
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	0		
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	4,737,651,773	4,297,715,477	439,936,296



### Nguyên nhân:

+Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: do điều chỉnh giảm ghi nhận doanh thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng

+Giá vốn hàng bán: thay đổi giảm chi phí trả trước, giảm giá vốn tương ứng của giảm ghi nhận ghi nhận doanh thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng và hạch toán nhằm tài khoản => giá thành thay đổi giảm

+Chi phí khác: do hạch toán nhằm tài khoản

+Chi phí quản lý doanh nghiệp: do trích lập thêm dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi và tăng chi phí thù lao HĐQT theo ý kiến kiểm toán viên

Từ các nguyên nhân trên dẫn đến chi phí thuế TNDN giảm và Lợi nhuận sau thuế tăng

## 3. Chỉ tiêu trên Bảng lưu chuyển tiền tệ

Nguyên nhân: do thay đổi theo ý kiến của kiểm toán viên

Trên đây là ý kiến giải trình của Công ty chúng tôi về một vài số liệu thay đổi tại BCTC giữa niên độ năm 2017 do đơn vị lập so với BCTC giữa niên độ năm 2017 được đơn vị kiểm toán soát xét phát hành.

Công ty cổ phần khoáng sản và đầu tư VISACO báo cáo để Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà nội được biết.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu VP Công ty



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Trương Thế Tùng*

